

Bản án số: 15/2026/HS-ST

Ngày: 06 - 02 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Thương

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Đỗ Thanh Đình

+ Bà Đinh Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Dương - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ngãi.

- Thư ký hỗ trợ phiên tòa tại điểm cầu thành phần: Bà Lê Thị Thanh T - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ngãi

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ngãi và điểm cầu thành phần: Trại tạm giam số 1 – Công an tỉnh Q; Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ngãi tổ chức phiên tòa trực tuyến, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh H, sinh ngày 07 tháng 8 năm 1992 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Tổ B, phường C, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh H1 và bà Phạm Thị Phương H2; Bị cáo có vợ: Lê Thị Ngọc M và có 02 con: lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền sự: Không; Tiền án:

- Ngày 25/10/2022, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 06 tháng tù giam về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” tại bản án số 01/2022/HS-PT ngày 25/10/2022 Ngày 15/8/2023, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 15/7/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 21 tháng tù giam về tội “*Cố ý gây thương tích*” tại bản án số 50/2009/HSST. Ngày 15/4/2011, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 1 – Công an tỉnh Q. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Quang T1, sinh ngày 03 tháng 4 năm 2004 tại tỉnh Quảng Ngãi. Trú tại: Tổ B, phường C, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Quang Hoàng Á và bà Nguyễn Thị H3; Vợ con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2025 đến ngày 09/12/2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh. Có mặt tại phiên tòa

- Bị hại:

- Anh Lê Viết T2, sinh năm 1998; Địa chỉ: Số G đường N, tổ B, phường C, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt

- Bà Võ Thị P, sinh năm 1971. Địa chỉ: Số G đường N, tổ B, phường C, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Phạm Q, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn A, xã N, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 22/11/2024 đến ngày 05/12/2024, thông qua việc chơi game, các bị cáo Nguyễn Thanh H và Lê Quang T1 có quen biết và chơi với anh Lê Viết T2. Do muốn có tiền chơi game nên bị cáo H đã nảy sinh ý định mượn xe của anh T2 để đi cầm cố lấy tiền chơi game, cụ thể:

Vụ thứ 1: Tối ngày 22/11/2024, bị cáo Nguyễn Thanh H và anh Lê Viết T2 chơi game tại quán G trên đường C, phường N, tỉnh Quảng Ngãi. Khi hết tiền chơi game, bị cáo H nảy sinh ý định mượn xe máy Airl Blade, biển số 76B1 – 743.83 của anh T2 để mang đi cầm cố lấy tiền tiếp tục chơi game. Bị cáo H hỏi anh T2 cho bị cáo mượn xe đi công việc với anh D (Dương Thế D, trú tại phường N, tỉnh Quảng Ngãi). Anh T2 đồng ý cho bị cáo H mượn và đưa chìa khóa xe cho bị cáo. Bị cáo H điều khiển xe máy Airl Blade biển số 76B1 – 743.83 của anh T2 chạy lên nhà anh Phạm Q (trú tại thôn A N, xã N, tỉnh Quảng Ngãi) để cầm xe máy này với số tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) và viết giấy mượn tiền đưa anh Q giữ để làm tin đồng thời cam đoan xe máy này là của mình. Sau khi cầm xe xong, bị cáo thuê taxi quay về lại quán game Ngọc Á, bị cáo và anh T2 cùng chơi game đến khoảng 09 giờ sáng ngày 23/11/2024 thì hết số tiền 6.000.000 đồng nên H và T2 nghỉ. Lúc này, anh T2 có hỏi xe đâu thì bị cáo H trả lời là cho anh D mượn đi, T2 không nói gì

thêm nên bị cáo H thuê taxi chở anh T2 cùng bị cáo về nhà của bị cáo H ở đường N, phường N, tỉnh Quảng Ngãi chơi đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày. Sau đó, bị cáo H gọi điện thoại cho Lê Quang T1 nhờ T1 lên chở T2 về giùm. Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 23/11/2024, Bị cáo H điện thoại cho anh Q mượn tiếp số tiền 1.000.000 đồng để chơi game và nói cộng vào tiền cầm cố xe máy 76B1-743.83. Khoảng 03 ngày sau, anh T2 gọi điện hỏi bị cáo H xe đâu thì bị cáo mới nói xe đã cầm để lấy tiền chơi game rồi. Đến ngày 21/01/2025, do cần tiền nên anh Q gọi điện cho bị cáo H bảo H lấy xe và trả tiền cho anh Q thì bị cáo chuyển khoản cho anh Q số tiền 1.400.000 đồng và nói anh Q giữ giùm xe khi nào có tiền sẽ chuộc lại xe.

Vụ thứ 2: Khoảng 21 giờ 45 phút, ngày 05/12/2024, bị cáo Nguyễn Thanh H cùng bị cáo Lê Quang T1 và anh T2 chơi game tại quán G1 đường N, phường N, tỉnh Quảng Ngãi. Khi hết tiền chơi game nên bị cáo H nảy sinh ý định cầm xe máy biển số 76U1 - 062.78 của bà Võ Thị P - mẹ Lê Viết T2 (xe này do Lê Viết T2 điều khiển đi tới quán game) để lấy tiền tiếp tục chơi game nên khi đi vệ sinh bị cáo H gọi điện thoại cho anh Lê Phan S (sinh năm 1994, Nơi thường trú: Tổ B, phường C, tỉnh Quảng Ngãi) để hỏi anh S có cầm cố xe máy hay không thì S nói chờ S gọi lại. Đến 22 giờ 00 phút, quán G1 đóng cửa, anh T2 điều khiển xe máy biển số 76U1-062.78 chở bị cáo H và T1 về nhà nghỉ H5 (ở đường B, phường N, tỉnh Quảng Ngãi) để nghỉ. Khi đến nhà nghỉ H5 thì bị cáo H nói *“Để anh với T1 đi kiếm bạn mượn tiền về để tiếp tục chơi game”* thì T2 nói mình mệt lên lấy phòng nghỉ trước và đưa xe cho H chở T1 đi mượn tiền. Bị cáo H chở bị cáo T1 đi lòng vòng để chờ anh S gọi lại, lúc này bị cáo H rủ bị cáo T1 cầm xe máy biển số 76U1 - 062.78 của anh T2 để lấy tiền chơi game và cho anh T2 chơi cùng; nếu thắng thì sáng mai bị cáo H và T1 lấy lại xe cho anh T2, còn thua thì cả ba (H, T1 và T2) cùng góp tiền lấy xe cho T2, nghe vậy thì bị cáo T1 thống nhất đồng ý. Bị cáo H chở bị cáo T1 đi đến tiệm H6 trên đường B, phường N, tỉnh Quảng Ngãi cầm xe máy biển số 76U1 – 062.78 của anh T2 cho anh S với số tiền 3.000.000 đồng, S trừ tiền phí cầm xe 300.000 đồng và chuyển số tiền 2.700.000 đồng vào tài khoản Ví Momo (số tài khoản 0337367602) của bị cáo T1. Sau đó, bị cáo T1 đưa điện thoại này cho bị cáo H sử dụng để chơi game và quét mã card game vì bị cáo H không có điện thoại để sử dụng. Bị cáo H sau đó chuyển lại cho anh S số tiền 450.000 đồng và nói S giữ giùm xe, đừng bán xe cho ai để bị cáo chuộc lại. Sau đó, bị cáo H nhờ S chở H và T1 về nhà nghỉ H5. Khi vào phòng thì bị cáo H và T1 thấy anh T2 đang nằm chơi game. Tại đây, bị cáo H dùng điện thoại của bị cáo T1 chơi game và nạp card game cho anh T2 và bị cáo T1 cùng chơi. Đến sáng hôm sau, anh T2 hỏi xe đâu thì bị cáo H nói xe cầm rồi, Tối qua chơi game mua card thua hết 3.000.000 đồng giờ chia 03 mỗi người 1.000.000 đồng (một triệu đồng) để lấy lại xe thì anh T2 miễn cưỡng đồng ý. Sau đó, bị cáo H gọi taxi cùng bị cáo T1 đi lên quán G1 tiếp tục chơi game. Khoảng 07 ngày sau, bị cáo H gọi điện cho bị cáo T1 nói góp tiền để lấy xe cho anh T2 thì bị cáo T1 nhờ bạn là Lê Huỳnh Nhật H4 (sinh năm 2004, trú tại Hẻm F, đường V, phường C, tỉnh Quảng Ngãi) chuyển cho bị cáo H số tiền 1.000.000 đồng. Bị cáo H dùng số tiền này chuyển khoản cho Lê Phan S 900.000 đồng và nói giữ giùm xe cho H vì H chưa có tiền lấy xe, còn lại 100.000 đồng bị cáo H sử dụng vào

việc chơi game.

Do bị cáo H không chuộc xe trả cho anh T2 nên ngày 06/3/2025 anh T2 gửi đơn tố cáo đến cơ quan Công an.

- Tại kết luận định giá số 56/KL-HĐĐG ngày 08/8/2025, kết luận:

+ 01 (một) xe máy biển số 76B1-743.83, nhãn hiệu Air Blade, màu sơn Trắng – Đen, tại thời điểm ngày 22/11/2024 có giá trị **27.200.000 đồng**.

+ 01 (một) xe máy biển số 76U1-062.78 nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu sơn Xanh – Đen tại thời điểm ngày 05/12/2024 có giá trị **6.300.000 đồng**.

- Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKSKV1 ngày 15/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ngãi truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh H, Lê Quang T1 phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh H, Lê Quang T1 phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam.

- Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quang T1 từ 06 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về phần dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Công an tỉnh Q; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Việc vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Thanh H, Lê Quang T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định:

[3.1] Để có tiền tiêu xài và chơi game, bị cáo Nguyễn Thanh H đã nảy sinh ý định mượn xe mô tô của anh Lê Viết T2, sau đó mang đi thế chấp lấy tiền tiêu xài cá nhân. Ngày 22/11/2024, bị cáo H mượn xe mô tô biển kiểm soát 76B1-743.83, nhãn hiệu Air Blade, có giá trị **27.200.000 đồng** của anh T2, sau đó bị cáo đến gặp anh Phạm Q để cầm xe máy này với số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). Ngày 05/12/2024, Bị cáo H tiếp tục mượn anh T2 xe mô tô biển kiểm soát 76U1-062.78, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, có giá trị **6.300.000 đồng** do bà Võ Thị P đứng tên chủ sở hữu, sau đó bị cáo Nguyễn Thanh H rủ bị cáo Lê Quang T1 mang xe đi thế chấp cho anh Lê Phan S với số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) để lấy tiền chơi game.

[4] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhận thức được hành vi đưa ra thông tin gian dối để nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền chơi game nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận các bị cáo phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần phải xét xử nghiêm minh.

[6] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Do đó, bị cáo Nguyễn Thanh H được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Quang T1 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội hai lần, tái phạm thuộc trường hợp tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và có nhân thân xấu. Bị cáo Lê Quang T1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhân thân tốt.

[7] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo:

[7.1] Đối với bị cáo Nguyễn Thanh H: Là người trực tiếp thực hiện hành vi mượn xe mô tô biển kiểm soát 76B1-743.83, nhãn hiệu Air Blade, có giá trị

27.200.000 đồng của anh T2 mang đi cầm cố. Đồng thời là người chủ động rủ rê bị cáo Lê Quang T1 cùng mình đi cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát 76U1-062.78, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, có giá trị 6.300.000 đồng lấy tiền chia nhau chơi game. Bị cáo có 01 tiền sự và nhân thân xấu. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới.

[7.2] Đối với bị cáo Lê Quang T1: Khi bị cáo H rủ rê cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát 76U1-062.78, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS của bà Võ Thị P để lấy tiền cùng nhau chơi game thì bị cáo đồng ý và thống nhất ý chí với bị cáo H, nên vai trò bị cáo T1 với tư cách đồng phạm giúp sức trong vụ án. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, vai trò đồng phạm thứ yếu trong vụ án, Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng. Trong thời gian bị tạm giam 03 tháng 13 ngày đã ăn năn hối cải, thấy được hành vi sai trái của mình. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà tạo điều kiện cho các bị cáo tự cải tạo, sửa chữa sai lầm để trở thành công dân có ích cho xã hội; thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[8] Về phần dân sự: Các bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[9] Các tình tiết khác có liên quan đến vụ án:

[9.1] Đối với Phạm Q là người cầm cố xe máy biển kiểm soát 76B1-743.83: Khi cầm xe, bị cáo H nói đây là xe của mình. Anh Q không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q không xem xét xử lý về hành vi “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Đối với hành vi cầm cố tài sản: Mục đích bị cáo Nguyễn Thanh H mang xe máy biển kiểm soát 76B1-743.83 đến để cầm cho Q và lấy tiền, tuy nhiên anh Q không kinh doanh dịch vụ cầm đồ, đồng thời Q và bị cáo H là bạn bè nên anh Q cho bị cáo mượn tiền và đồng ý giữ xe để làm tin, anh Q không lấy lãi suất. Do đó, hành vi của Phạm Q không vi phạm về Hoạt động kinh doanh ngành, nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự khi chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự theo Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ; đồng thời cũng không có căn cứ xử lý hành vi “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” đối với Phạm Quý .

[9.2] Đối với Lê Phan S là người cầm cố xe máy biển số 76U1-062.78: Khi cầm xe, bị cáo H nói đây là xe của mình, nên S đồng ý cầm xe cho bị cáo và lấy phí dịch vụ là 300.000 đồng. Tuy nhiên, từ ngày 22/05/2025, sau khi bị cáo H chuộc lại xe 76U1-062.78 đến nay, đối tượng S đi đâu, làm gì thì gia đình và chính quyền địa phương không biết. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q chưa làm việc được với S. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ngãi về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thanh H, Lê Quang T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh H, Lê Quang T1 phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

2. Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H **02** (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 10/10/2025). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Xử phạt bị cáo Lê Quang T1 **09** (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **18** (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/02/2026).

Giao bị cáo Lê Quang T1 cho Ủy ban nhân dân phường C, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Lê Quang T1 vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh H, Lê Quang T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND KV 1 - Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng THADS Khu vực 1 - Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Chí Thương